

L, ngày 09 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH L**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Hữu Nhân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thanh

Ông Nguyễn Thành Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh L.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh L tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh L; xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 150/2021/TLPT-DS ngày 18 tháng 10 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2020/DS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 285/2021/QĐ-PT ngày 02/11/2021; Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 148/2021/QĐ-PT ngày 26/11/2021, giữa các đương sự:

1- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1965; địa chỉ: Ấp N1, xã P, huyện T, tỉnh Đ; địa chỉ liên lạc: Số 08 Đ, tổ dân phố 5, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh L. Có mặt.

2- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Khắc T, sinh năm: 1969; bà Đào Thị Hồng M, sinh năm: 1975; địa chỉ: Đường H, tổ dân phố 2, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh L. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1978; địa chỉ: Hẻm 148 Nguyễn Viết X, thôn 1, xã Đ, thành phố B. Vắng mặt.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Nguyễn Khắc T.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2020/DS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ bị kháng cáo như sau:

Ngày 30/9/2020 và ngày 26/4/2021, bị đơn ông Nguyễn Khắc T kháng cáo đối với toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2020/DS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ. Đề nghị xem xét lại số tiền mà ông T, bà M phải trả cho bà T; xem lại tiền lãi mà ông T đã trả cho bà T; xem lại tài liệu bị sửa chữa phần mức lãi suất.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn ông Nguyễn Khắc T, bà Đào Thị Hồng M (ông T đồng thời là người kháng cáo) đều đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa; trong đó, ông T vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa, còn bà M vắng mặt không có lý do. Về phía nguyên đơn bà Nguyễn Thị T không kháng cáo và cũng không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Khắc T, đề nghị giải quyết như bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, cụ thể: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa Hội đồng xét xử và nguyên đơn bà T đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa dân sự phúc thẩm. Còn bị đơn ông T, bà M (trong đó, ông T đồng thời là người kháng cáo) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, trong đó, ông T vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh về việc vắng mặt tại phiên tòa vì lý do bất khả kháng, còn bà M vắng mặt không có lý do nên coi như bị đơn ông T từ bỏ đối với yêu cầu kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 289 và Điều 295 của Bộ luật Tố tụng dân sự để đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 150/2021/TLPT-DS ngày 18 tháng 10 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản”.

XÉT THẤY:

[1] Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 285/2021/QĐ-PT ngày 02/11/2021 thì các đương sự trong vụ án “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản” giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị T; bị đơn ông Nguyễn Khắc T, bà Đào Thị Hồng M, phải có mặt vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 26/11/2021 để tham gia phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án nêu trên.

Ngày 06/11/2021, bị đơn ông T, bà M đã nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm nêu trên và giấy triệu tập đương sự của Tòa án nhân dân

tỉnh L về việc bị đơn ông T, bà M phải có mặt vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 26/11/2021 để tham gia phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án nêu trên.

Ngày 23/11/2021, bị đơn ông T gửi đơn xin hoãn việc xét xử phúc thẩm vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 26/11/2021 với lý do ông T tiếp xúc gần với người bị nhiễm Covid-19 nên ông T đang cách ly tại nhà nhưng ông T không cung cấp được chứng cứ chứng minh về việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền buộc ông T phải cách ly tại nhà do tiếp xúc gần với người bị nhiễm Covid-19.

Tại phiên tòa ngày 26/11/2021, nguyên đơn bà T có mặt. Còn bị đơn ông T, bà M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng vắng mặt tại phiên tòa, trong đó, ông T vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa, còn bà M vắng mặt không có lý do.

[2] Theo Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 148/2021/QĐ-PT ngày 26/11/2021 thì các đương sự trong vụ án nêu trên phải có mặt vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 09/12/2021 để tham gia phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án nêu trên. Ngày 02/12/2021, bị đơn ông T, bà M đã nhận được quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm nêu trên của Tòa án nhân dân tỉnh L về việc bị đơn ông T, bà M phải có mặt vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 09/12/2021 để tham gia phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án nêu trên. Ngày 07/12/2021, bị đơn ông T gửi đơn xin hoãn việc xét xử phúc thẩm vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 09/12/2021 với lý do ông T bị hạn chế đi lại do tiếp xúc với bệnh nhân F0 Covid-19 nên ông T không thể di chuyển ra khỏi vùng kiểm soát dịch bệnh Covid-19 nhưng ông T không cung cấp được chứng cứ chứng minh về việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền buộc ông T phải cách ly hoặc buộc ông T không được di chuyển ra khỏi vùng kiểm soát dịch bệnh Covid-19 do tiếp xúc gần với người bị nhiễm Covid-19.

Tại phiên tòa ngày 09/12/2021, nguyên đơn bà T có mặt. Còn bị đơn ông T, bà M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, trong đó, ông T vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh về việc vắng mặt tại phiên tòa vì lý do bất khả kháng, còn bà M vắng mặt không có lý do nên coi như bị đơn ông T từ bỏ đối với yêu cầu kháng cáo.

Căn cứ vào các Điều 289 và 295 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 150/2021/TLPT-DS ngày 18 tháng 10 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản” giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1965; địa chỉ: Ấp N1, xã P, huyện T, tỉnh Đ; địa chỉ liên lạc: Số 08 Đ, tổ dân phố 5, thị trấn M, huyện Đ.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Khắc T, sinh năm: 1969; bà Đào Thị Hồng M, sinh năm: 1975; địa chỉ: Đường H, tổ dân phố 2, thị trấn M, huyện Đ.

2/. Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2020/DS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3/. Về án phí dân sự phúc thẩm: Buộc bị đơn ông Nguyễn Khắc T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà ông T đã tạm nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018381 ngày 13/9/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Ông T đã nộp đủ tiền án phí dân sự phúc thẩm.

4/. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh L;
- Phòng KTNV&THA;
- TAND huyện Đ (02);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Những người tham gia tố tụng (03);
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký
Bùi Hữu Nhân**